**Danh sách tài liệu gửi Quỹ tài trợ nghiên cứu ứng dụng VinTech Fund**

*(Checklist dành cho nhóm dự án)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **I.** | **THÔNG TIN TỔ CHỨC/DOANH NGHIỆP THỰC HIỆN DỰ ÁN** | | | | |
|  | Tên tổ chức | : |  | | |
|  | Địa chỉ | : |  | | |
|  | Website | : |  | | |
|  | Họ & tên người đại diện | : |  | | |
|  | Chức vụ | : |  | | |
| **II.** | **THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN** | | | | |
|  | Tên dự án | : |  | | |
|  | Mã số dự án | : | <do Vintech City điền khi tiếp nhận hồ sơ dự án> | | |
|  | Họ & tên chủ nhiệm | : |  | | |
|  | Điện thoại | : | <kênh liên lạc chính> | | |
|  | Email | : | <kênh liên lạc chính> | | |
|  | Lĩnh vực nghiên cứu | : |  | | |
|  | Thời gian thực hiện | : | Từ tháng … năm …… đến tháng … năm …… (dự kiến) | | |
|  | Kinh phí đề nghị tài trợ | : | ………………………… triệu đồng (dự kiến) | | |
| **III.** | **BỘ TÀI LIỆU THUYẾT MINH CHI TIẾT DỰ ÁN** | | | **Hoàn thành** | **Ngày cập nhật** |
| 3.1 | Tóm tắt dự án <Mẫu VTCity\_VinTechFund\_A.01> | | | <Có/Không> |  |
| 3.2 | Thuyết minh chi tiết dự án <Mẫu VTCity\_VinTechFund\_A.02> | | | <Có/Không> |  |
| 3.3 | Thuyết minh năng lực thực hiện dự án <Mẫu VTCity\_ VinTechFund\_A.03> | | | <Có/Không> |  |
| 3.4 | Dự toán ngân sách dự án <Mẫu VTCity\_ VinTechFund\_A.04> | | | <Có/Không> |  |
| 3.5 | Các thuyết minh không bắt buộc   * Quản lý rủi ro <Mẫu VTCity\_ VinTechFund \_A.05a> | | | <Có/Không> |  |
| 3.6 | Các tài liệu đính kèm khác  <Đính kèm các tài liệu liên quan mà nhóm dự án cho là cần thiết để giúp Hội đồng Chuyên gia VinTech Fund ra quyết định tài trợ dự án, ví dụ: mô tả công nghệ chi tiết, bản thiết kế demo, bản vẽ prototype …> | | | <Có/Không> |  |

*(\*) Để hoàn thiện bộ hồ sơ tham gia Quỹ tài trợ nghiên cứu ứng dụng VinTech Fund 2019, các nhóm dự án cần download mẫu hồ sơ theo mẫu và khai đầy đủ thông tin. Đối với các tài liệu cần chữ ký xác nhận vui lòng cung cấp bản mềm bằng file scan PDF. Thông tin liên hệ:*

*- Email:* [*info@vintechcity.com*](mailto:info@vintechcity.com)

*- Hotline: miền Bắc 084 848 40 07; miền Nam 093 899 51 38*

*- Địa chỉ:*

*+ Miền Bắc: Văn phòng Cogo, Tầng 4, Tòa nhà Sun Plaza Ancora, 03 Lương Yên, Hai Bà Trưng, Hà Nội*

*+ Miền Nam: Văn phòng WeWork, Tầng 24, Tòa nhà E.Town Central, 11 Đoàn Văn Bơ, Quận 4, Hồ Chí Minh*

<Mẫu VTCity\_VinTechFund\_A.01>

**TÓM TẮT DỰ ÁN QŨY TÀI TRỢ NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG VINTECH FUND**

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN DỰ ÁN**  Tên dự án : ……………………………………………………………………………………………  Mã số dự án : ……………………………………………………………………………………………  Họ & tên chủ nhiệm : …………………………………………………………………………………………… |

1. **Tóm tắt dự án nghiên cứu ứng dụng**

<Tóm tắt ngắn gọn bằng một trang giấy>

* 1. Nêu 03 điểm đặc biệt nhất của dự án
  2. Vấn đề dự án tập trung giải quyết? Giải pháp dự án đề xuất? Kết quả dự kiến?
  3. Khả năng ứng dụng kết quả dự án vào thực tiễn?

1. **Tại sao VinTech Fund nên tài trợ dự án?**

<Tóm tắt ngắn gọn>

<Mẫu VTCity\_VinTechFund\_A.02>

**THUYẾT MINH CHI TIẾT DỰ ÁN NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG**

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN DỰ ÁN**  Tên dự án : ……………………………………………………………………………………………  Mã số dự án : ……………………………………………………………………………………………  Họ & tên chủ nhiệm : …………………………………………………………………………………………… |

1. **Sự cần thiết của dự án**

<Nêu rõ vấn đề mà dự án tập trung giải quyết. Phân tích tính mới, tính thời sự, ý nghĩa khoa học công nghệ và sự cấp thiết của vấn đề cần được giải quyết, mức độ tác động của dự án trong việc giải quyết vấn đề, nhu cầu ứng dụng thực tiễn của kết quả đầu ra của dự án>

1. Tính đổi mới sáng tạo của công nghệ hoặc mô hình nghiên cứu

|  |
| --- |
| <Mô tả công nghệ/mô hình nghiên cứu mới sẽ được phát triển/nâng cấp/ứng dụng; giải thích các đổi mới sáng tạo trong công nghệ/mô hình này; nêu rõ những tác động tích cực đến nền kinh tế - xã hội, ngành/lĩnh vực cụ thể, hiệu quả nhân rộng của kết quả dự án> |

1. Tính khả thi của dự án về mặt công nghệ

|  |
| --- |
| <Phân tích tính khả thi, hoặc khả năng thành công của dự án về mặt công nghệ dựa trên các cơ sở rõ ràng, và chứng minh được, có thể viện dẫn các case study liên quan, các ứng dụng tương tự trên thế giới> |

1. Tình hình sở hữu trí tuệ

|  |
| --- |
| <Mô tả tình hình sở hữu trí tuệ đối với công nghệ, nghiên cứu, kết quả đầu ra dự kiến của dự án, khả năng đăng ký cấp bằng sáng chế mới. Mô tả cách thức chia sẻ sở hữu trí tuệ giữa các thành viên dự án và/hoặc giữa nhóm dự án với các đối tác liên quan> |

1. Khả năng thương mại hóa

|  |
| --- |
| <Trả lời câu hỏi: Ai là người sử dụng/người mua tiềm năng của kết quả đầu ra của dự án?> |

1. **Mục tiêu và kết quả dự kiến đạt được**

|  |
| --- |
| <Nêu rõ mục tiêu cần đạt được của dự án, giải pháp dự án đề xuất nhằm giải quyết vấn đề nêu trên là gì; đây là cơ sở xác định nội dung nghiên cứu, kế hoạch triển khai, và kết quả đầu ra của dự án>   * 1. Mục tiêu tổng quát:   2. Mục tiêu cụ thể:   3. Liệt kê kết quả đầu ra dự kiến đạt được (các chỉ số kết quả) |

1. **Kế hoạch triển khai dự án và khung thời gian đề xuất**

|  |
| --- |
| <Mô tả các hoạt động cần thiết nhằm đạt được các kết quả đầu ra dự kiến với khung thời gian đề xuất rõ ràng, gắn liền với cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu ở trên nhằm hoàn thành kế hoạch; các nguồn lực được huy động> |

*Bảng 1 - Kế hoạch thực hiện các hoạt động chính của dự án*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung hoạt động chính** | **Thời gian bắt đầu** | **Thời gian kết thúc** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| … |  |  |  |

1. **Kết quả đầu ra và chỉ số đánh giá**

|  |
| --- |
|  |

1. **Kế hoạch đánh giá kết quả dự án**

|  |
| --- |
| <Dự kiến về sản phẩm, giải pháp, dịch vụ; sáng chế, giải pháp hữu ích…; và các giai đoạn nghiệm thu > |

1. **Tổng quan tình hình nghiên cứu hiện tại**
   1. Tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước

|  |
| --- |
| <Nêu rõ những công trình khoa học-công nghệ trong, ngoài nước đã được tiến hành theo hướng nghiên cứu của đề xuất dự án và các kết quả đã đạt được> |

* 1. Các nghiên cứu liên quan của chủ nhiệm dự án

|  |
| --- |
| <Nêu những kết quả nghiên cứu, bao gồm các công bố trên tạp chí khoa học quốc tế, bằng sáng chế, dự án đã được nghiệm thu hoặc đang được triển khai của chủ nhiệm dự án đã đạt được theo hướng nghiên cứu của đề xuất dự án> |

<Mẫu VTCity\_VinTechFund\_A.03>

**THUYẾT MINH NĂNG LỰC THỰC HIỆN DỰ ÁN**

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN DỰ ÁN**  Tên dự án : ……………………………………………………………………………………………  Mã số dự án : ……………………………………………………………………………………………  Họ & tên chủ nhiệm : …………………………………………………………………………………………… |

1. **Năng lực của tổ chức/doanh nghiệp/nhóm/cá nhân thực hiện dự án**

|  |
| --- |
| <Tóm tắt kinh nghiệm, kết quả hoạt động của tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia dự án trong nghiên cứu phát triển, chuyển giao công nghệ, kinh doanh/thương mại hóa công nghệ, năng lực tổ chức thực hiện và quản lý dự án; chú trọng các kinh nghiệm, năng lực liên quan trực tiếp đến việc triển khai dự án đề xuất> |

*Bảng 2: Nhóm thực hiện dự án (không quá 10 người)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên thành viên nhóm** | **Tổ chức** | **Học hàm/học vị**  **& chuyên ngành** | **Kinh nghiệm** | **Vai trò trong dự án** |
| 1 |  |  |  |  | <Chủ nhiệm> |
| 2 |  |  |  |  | <Thành viên> |
| … |  |  |  |  |  |

*(\*) Gửi kèm tài liệu chứng minh năng lực (danh sách patents, các bài báo … )*

1. **Năng lực của các đối tác tham gia dự án (nếu có)**

|  |
| --- |
| <Cung cấp thông tin về các đối tác tham gia phối hợp thực hiện dự án (nếu có), bao gồm năng lực kỹ thuật, hình thức hợp tác, mục đích hợp tác, vai trò của từng đối tác trong thực hiện dự án, mức độ sẵn sàng đóng góp nguồn lực để thực hiện dự án. Dự án sẽ được đánh giá cao nếu có các đối tác là hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp đồng ý hoặc cam kết kiểm thử kết quả đầu ra của dự án nhằm ứng dụng vào thực tiễn doanh nghiệp của họ> |

*Bảng 3: Đối tác tham gia đề xuất dự án*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên đối tác** | **Hình thức hợp tác** | **Nội dung hợp tác** | **Mức độ đóng góp** |
| 1 |  |  |  | <Hiện vật> |
| 2 |  |  |  | <Tài chính> |
| … |  |  |  | <Sẵn lòng tham gia kiểm thử/testing> |

1. **Cơ sở hạ tầng phục vụ thực hiện dự án**

|  |
| --- |
| <Khả năng cung ứng về nhân lực, cơ sở vật chất hạ tầng, trang thiết bị nghiên cứu việc phối hợp giữa các đơn vị cùng thực hiện dự án. Nêu rõ nếu nhóm dự án cần hỗ trợ về cơ sở hạ tầng> |

<Mẫu VTCity\_VinTechFund\_A.04>

**DỰ TOÁN NGÂN SÁCH DỰ ÁN**

|  |
| --- |
| **THÔNG TIN DỰ ÁN**  Tên dự án : ……………………………………………………………………………………………  Mã số dự án : ……………………………………………………………………………………………  Họ & tên chủ nhiệm : …………………………………………………………………………………………… |

Dự toán ngân sách theo một số quy định của Bộ Tài chính và các quy định của VinTech Fund, Vintech City

*Bảng 4: Dự toán ngân sách dự án (tham khảo)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | | **Đơn vị tính** | | | **Mức tài trợ đề xuất** | **Vốn đối ứng** | **Tổng cộng** |
| **Đơn vị tính** | **Số lượng** | **Thành tiền** |
| **A** | **Công lao động trực tiếp** |  |  |  |  |  |  |
| A.1 | *Nhóm dự án* |  |  |  |  |  |  |
| A.1.1 | Chủ nhiệm |  |  |  | 0.00 |  | 0.00 |
| A.1.2 | Thành viên |  |  |  | 0.00 |  | 0.00 |
| A.1.3 | ……… |  |  |  | 0.00 |  | 0.00 |
| A.2 | *Nhân sự khác* |  |  |  |  |  | 0.00 |
| A.2.1 |  |  |  |  | 0.00 |  | 0.00 |
| A.2.2 |  |  |  |  | 0.00 |  | 0.00 |
| ***Cộng*** | |  |  |  | **0.00** | **0.00** | **0.00** |
| **B** | **Trang thiết bị** |  |  |  |  |  |  |
| B.1 |  |  |  |  |  |  |  |
| B.2 |  |  |  |  |  |  |  |
| ***Cộng*** | |  |  |  | **0.00** | **0.00** | **0.00** |
| **C** | **Chi phí đi lại** | SL người | SL ngày | Chi phí |  |  |  |
| C.2 | *Nước ngoài* |  |  |  |  |  |  |
| C.1.1 |  |  |  |  |  |  | 0.00 |
| C.2 | *Trong nước* |  |  |  |  |  |  |
| C.2.1 |  |  |  |  |  |  | 0.00 |
| ***Cộng*** | |  |  |  | **0.00** | **0.00** | **0.00** |
| **D** | **Các chi phí trực tiếp khác** |  |  |  |  |  |  |
| D.1 | Nguyên vật liệu |  |  |  | 0.00 |  | 0.00 |
| D.2 | Chi phí xuất bản tài liệu |  |  |  |  |  |  |
| D.3 | Tư vấn |  |  |  |  |  |  |
| D.4 |  |  |  |  |  |  |  |
| D.5 |  |  |  |  | 0.00 |  | 0.00 |
| ***Cộng*** | |  |  |  | **0.00** | **0.00** | **0.00** |
| **E** | **Tổng cộng chi phí trực tiếp** |  |  |  | **0.00** | **0.00** | **0.00** |
| **F** | **Tổng chi phí gián tiếp** | **0.00** | | | | **0.00** | **0.00** |
| **G** | **TỔNG CỘNG** |  |  |  | **0.00** | **0.00** | **0.00** |

<Mẫu VTCity\_VinTechFund\_A.05a>

**CÁC THUYẾT MINH KHÔNG BẮT BUỘC**

**QUẢN LÝ RỦI RO**

1. **Xác định khả năng xảy ra rủi ro và giải pháp khắc phục trong thực hiện dự án**

|  |
| --- |
| <Tối đa 500 từ> |

*Bảng 5: Phân tích rủi ro*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mô tả rủi ro** | **Ảnh hưởng tới dự án** | **Khả năng xảy ra (\*)** | **Biện pháp quản lý/giảm thiểu** | **Người/tổ chức chịu trách nhiệm** |
| 1 |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |

*(\*) Theo thang điểm: (1) Rất ít khả năng xảy ra \_ (2) Ít khả năng xảy ra \_ (3) Không đánh giá được \_ (4) Có khả năng xảy ra \_ (5) Có nhiều khả năng xảy ra*

**TÀI LIỆU ĐÍNH KÈM**

*<Đính kèm tất cả tài liệu liên quan đến dự án mà nhóm dự án cho là cần thiết để giúp Hội đồng Quỹ ra quyết định tài trợ dự án, ví dụ: tài liệu mô tả công nghệ chi tiết, bảng thiết kế demo, bảng prototype …>*

*………………, ngày ….. tháng ….. năm ……….*

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Chủ nhiệm dự án**  *(Ký ghi rõ họ tên)* |

\* *Tôi xin cam đoan các nghiên cứu/sản phẩm/dịch vụ trong dự án này không có tranh chấp, không vi phạm các quy định về quyền sở hữu trí tuệ; và các thông tin cung cấp trong hồ sơ dự án này là đúng sự thật.*